

THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số 07. 2020



KÝ KẾT BIÊN BẢN GHI NHỚ HỢP TÁC VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIỮA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÀ ĐẠI HỌC KHOA HỌC HUẾ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

TRONG SỐ NÀY

TIN TỨC - SỰ KIỆN

- 01 Nghiệm thu đề tài KH&CN cấp tỉnh: “Ứng dụng các tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình phát triển cây cam sạch bệnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”
- 02 Thẩm định đề tài KH&CN cấp cơ sở: “Nghiên cứu xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN nuôi cá Lăng Nha trong lồng tại huyện Vĩnh Linh”
- 03 Tập huấn An toàn bức xạ hạt nhân trong y tế và công nghiệp
- 04 Hợp tác KH&CN giữa Sở KH&CN và Trường Đại học Khoa học Huế giai đoạn 2021-2025
- 05 Nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cơ sở năm 2019: Nghiên cứu xây dựng mô hình trồng thử nghiệm Sâm Bồ Chính tại vùng gò đồi huyện Triệu Phong

NGHIÊN CỨU - ỨNG DỤNG

- 06 5 công nghệ sấy phổ biến trong ngành sản xuất thực phẩm
- 07 Tìm thấy peptide cộng sinh kháng nấm ở cây họ đậu
- 08 Xử lý và bảo quản một số phụ phẩm nông nghiệp giàu chất xơ: Quy trình chế biến bảo quản ngọn lá mía và thân cây ngô sau thu hoạch

KHỞI NGHIỆP – ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

- 09 06 gói hỗ trợ về truyền thông cho Startup Việt trước bối cảnh Covid-19
- 10 Quản lý rác thải nhờ công nghệ

VĂN BẢN MỚI

- 11 Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị
- 12 Quy định mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu
- 13 Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về PIN LITHIUM cho thiết bị cầm tay



Đơn vị thực hiện:

**TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU,
ỨNG DỤNG VÀ THÔNG TIN KH&CN**

Địa chỉ: Đường Điện Biên Phủ,
Phường Đông Lương, Tp. Đông Hà,
tỉnh Quảng Trị

Điện thoại: 0233. 3857030

NGHIỆM THU ĐỀ TÀI KH&CN CẤP TỈNH: “ỨNG DỤNG CÁC TIẾN BỘ KH&CN XÂY DỰNG MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN CÂY CAM SẠCH BỆNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ”

Vừa qua, Hội đồng KH&CN do ông Trần Ngọc Lâm, Giám đốc Sở KH&CN chủ trì đã tiến hành nghiệm thu đánh giá kết quả đề tài: “Ứng dụng các tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình phát triển cây cam sạch bệnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”. Đề tài do Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Quảng Trị chủ trì thực hiện.



Hội đồng KH&CN nghiệm thu đánh giá kết quả đề tài: “Ứng dụng các tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình phát triển cây cam sạch bệnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”.

Đề tài phát triển cây cam sạch bệnh được triển khai cho các hộ vùng đồi K4, huyện Hải Lăng với hai mô hình: Mô hình thâm canh cây cam theo hướng hữu cơ và mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật

chăm sóc cây cam thời kỳ kiến thiết cơ bản.

Cụ thể, đơn vị thực hiện đề tài đã Đánh giá hiện trạng canh tác và chất lượng đất sản xuất cam tại Quảng Trị; nghiên cứu



Cán bộ hướng dẫn người dân ủ phân cá, kết hợp các biện pháp phòng trừ sâu bệnh an toàn sinh học

ứng dụng tiến bộ KHKT xây dựng mô hình nâng cao năng suất chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho cây cam; nghiên cứu áp dụng một số biện pháp và loại thuốc BTVT phòng trừ nhện hại và bệnh loét/ghét hại cam. Từ đó, cam có mẫu mã quả đẹp, chất lượng tăng (độ Brix tăng 8%), đặc biệt sử dụng bẫy lồng phù hợp nên loại bỏ côn trùng chích hút trên vườn cam, giảm tỷ lệ rụng quả hơn 20%. Giải pháp này được người dân trồng cam trên vùng đồi K4 áp dụng rộng rãi.

Đơn vị thực hiện cũng đã hỗ trợ tập huấn, cấp giấy chứng nhận kiến thức sản xuất an toàn thực phẩm và giấy chứng nhận vùng sản xuất an toàn thực phẩm cho các hộ vùng K4. Kết quả theo dõi cho thấy năng suất vườn mô hình đạt 22 tấn/ha năm 2018, tăng lên

36 tấn/ha năm 2019; giá bán cao hơn từ 3000 – 5000 đồng/kg. Sau khi trừ chi phí, ước lợi nhuận đạt 350-400 triệu đồng/ha,...

Đối với mô hình vườn kiến thiết cơ bản: đơn vị thực hiện đã triển khai trên diện tích 0,5 ha và đã tiến hành phân tích mẫu đất, mẫu lá kết hợp bố trí công thức thí nghiệm phân bón làm kết quả điều chỉnh quy trình, liều lượng phân bón hiện có của các hộ dân, ứng dụng hệ thống tưới nhỏ giọt. Do đó, cây sinh trưởng, phát triển tốt hơn trong mùa khô.

Tại phiên họp, các thành viên hội đồng đã đánh giá cao kết quả thực hiện của đề tài và đề nghị đơn vị chủ trì chỉnh sửa các nội dung theo góp ý. Hội đồng KH&CN nhất trí nghiệm thu đề tài với xếp loại kết quả: Xuất sắc./.

Hải Yến

THẨM ĐỊNH ĐỀ TÀI KH&CN CẤP CƠ SỞ: “NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG MÔ HÌNH ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KH&CN NUÔI CÁ LĂNG NHA TRONG LỒNG TẠI HUYỆN VĨNH LINH”

Vừa qua, Hội đồng tư vấn thẩm định nội dung đề tài KH&CN cơ sở: “Nghiên cứu xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ nuôi cá Lăng Nha trong lồng tại huyện Vĩnh Linh”. Đề tài này do Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Vĩnh Linh chủ trì thực hiện.



Cá lăng nha. Ảnh: internet

Đề tài hướng đến mục tiêu xây dựng mô hình mới trong nuôi trồng thủy sản nước ngọt với việc ứng dụng khoa học kỹ thuật tiến bộ để nuôi cá Lăng Nha trong lồng đặt

trong hồ đập nước ngọt góp phần chuyển đổi nhận thức của nông dân từ phương pháp nuôi theo tập quán quảng canh sang nuôi theo phương thức thâm canh, nhằm

nâng cao năng suất, chất lượng đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Tại phiên làm việc, chủ nhiệm đề tài đã báo cáo mục tiêu, các nội dung thực hiện và kết quả sản phẩm dự kiến đạt được của đề tài. Cụ thể, đơn vị thực hiện sẽ Tổ chức đoàn tham quan học tập kinh nghiệm nuôi cá Lăng Nha tại tỉnh Khánh Hòa; Xây dựng mô hình nuôi cá Lăng Nha trong lồng với quy mô gồm: 2 lồng nuôi. Mật độ nuôi: 50 con/m³ (số lượng thả: 7.500 con/2 lồng; thời gian nuôi 12 tháng. Địa điểm cụ thể triển khai mô hình: tại lồng Hồ Đập thủy

lợi Bảo Đài, xã Vĩnh Khê, huyện Vĩnh Linh. Từ đó, đánh giá hiệu quả kinh tế của mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ nuôi cá Lăng Nha trong lồng tại huyện Vĩnh Linh. Hoàn thiện quy trình quy trình nuôi cá Lăng Nha lồng trong lồng hồ đập nước ngọt phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

Kết luận tại buổi thẩm định, đồng chí Chủ tịch Hội đồng Trần Ngọc Lân thay mặt Hội đồng nhất trí cao và thống nhất việc triển khai thực hiện đề tài./.

Hải Yến

TẬP HUẤN AN TOÀN BỨC XẠ HẠT NHÂN TRONG Y TẾ VÀ CÔNG NGHIỆP

Trong 2 ngày 23 và 24/7, Sở Khoa học và Công Nghệ (KH&CN) đã phối hợp với Trung tâm Thông tin và đào tạo - Cục An toàn Bức xạ và Hạt nhân, tổ chức tập huấn đào tạo về An toàn bức xạ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Tham dự lớp tập huấn các học viên là cán bộ phụ trách an toàn bức xạ, nhân viên làm việc trong lĩnh vực X-quang chẩn đoán y tế, sử dụng thiết bị điều khiển hạt nhân trong công nghiệp, thiết bị soi chiếu và thiết bị phân tích sử dụng nguồn bức xạ trong toàn tỉnh.

Các học viên đã được truyền đạt những vấn đề liên quan đến công tác đảm bảo an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ; hướng dẫn xây dựng báo cáo đánh giá an toàn bức xạ hàng năm và xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ; ghi đo bức xạ; hiệu ứng sinh

học của bức xạ; kiểm soát chiếu xạ nghề nghiệp và chiếu xạ công chúng, kiểm soát chiếu xạ y tế/ công nghiệp; bảo vệ chống chiếu xạ ngoài; nguyên lý hoạt động của các thiết bị bức xạ và các vấn đề an toàn bức xạ liên quan; các quy định liên quan đến bảo đảm



Lớp tập huấn an toàn bức xạ hạt nhân trong y tế và công nghiệp

an toàn bức xạ trong y tế/ công nghiệp.

Từ đó, nâng cao kiến thức về quản lý an toàn bức xạ; chia sẻ và giải đáp những thắc mắc, bất cập trong công tác quản lý an toàn bức xạ hạt nhân tại các cơ sở; bổ sung,

cập nhật kiến thức pháp luật về An toàn bức xạ của nhà nước đã ban hành; góp phần nâng cao ý thức của cán bộ quản lý, các nhân viên làm công tác bức xạ để thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ được giao.

Hải Yến

HỢP TÁC KH&CN GIỮA SỞ KH&CN VÀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC HUẾ GIAI ĐOẠN 2021-2025

Vừa qua, Sở KH&CN đã làm việc với Trường Đại học Khoa học Huế về các đề xuất nhiệm vụ KH&CN giai đoạn 2021-2025. Thành phần tham dự phía Sở KH&CN có ông Trần Ngọc Lân, TUV, Giám đốc Sở; Đoàn Trường Đại học Khoa học Huế (ĐHKH) có PGS.TS Võ Thanh Tùng, Hiệu trưởng; GS.TS Nguyễn Hoàng Lộc Viện trưởng Viện nghiên cứu hoạt chất sinh học; và các chuyên gia của trường.



Ký biên bản ghi nhớ hợp tác về KH&CN giai đoạn 2021 – 2025 giữa Sở KH&CN và Trường Đại học Khoa học Huế

Trong kế hoạch hợp tác KH&CN giai đoạn 2021 - 2025; Trường ĐHKH đã đề xuất các nhiệm vụ KH&CN mang tính thực

tiên, áp dụng phù hợp với điều kiện tỉnh Quảng Trị. Trong đó, đặc biệt tập trung vào lĩnh vực công nghệ sinh học như ứng dụng tiến



Đoàn Trường Đại học Khoa học Huế tham quan hệ thống lên men vi sinh tại Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin KH&CN

bộ KH&CN để đánh giá hoạt chất sinh học, nhân giống và phát triển các loại cây dược liệu quý; các giải pháp nâng cao năng suất trong nuôi thủy sản,...

Sở KH&CN đánh giá cao sự hợp tác của Trường ĐHKH đối với Sở trong thời gian qua và đề nghị Trường ĐHKH tiếp tục đề xuất các nhiệm vụ KH&CN trong giai đoạn 2021 - 2025 mang tính ứng dụng

cao, thiết thực, có thể nhân rộng nhằm phát triển kinh tế cho người dân, doanh nghiệp.

Sở KH&CN và Trường ĐHKH cũng đã ký biên bản ghi nhớ hợp tác về KH&CN giai đoạn 2021 - 2025. Chiều cùng ngày, đoàn đã tham quan Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin KH&CN.

Sỹ Tiến

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN CƠ SỞ NĂM 2019: NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG MÔ HÌNH TRỒNG THỬ NGHIỆM SÂM BỐ CHÍNH TẠI VÙNG GÒ ĐỒI HUYỆN TRIỆU PHONG

Ngày 31/7/2020, Hội đồng KH&CN do ông Trần Ngọc Lâm, TUV, Giám đốc Sở KH&CN, Chủ tịch Hội đồng chủ trì đã tiến hành nghiệm thu đánh giá kết quả dự án: “Nghiên cứu xây dựng mô hình trồng thử nghiệm cây sâm Bố Chính tại vùng gò đồi huyện Triệu Phong”. Dự án này do ông Nguyễn Quang Hùng chủ nhiệm, Phòng NN&PTNN huyện Triệu Phong chủ trì thực hiện.



Hội đồng KH&CN nghiệm thu đánh giá kết quả dự án: “Nghiên cứu xây dựng mô hình trồng thử nghiệm cây sâm Bố Chính tại vùng gò đồi huyện Triệu Phong”.

Dự án hướng đến mục tiêu nghiên cứu đánh giá khả năng thích ứng và hiệu quả kinh tế của cây sâm Bố Chính trên vùng gò đồi huyện Triệu Phong tạo ra

vùng nguyên liệu tập trung, bền vững phục vụ sản xuất nhằm nâng cao năng suất chất lượng, giá trị hiệu quả trên một đơn vị diện tích. Góp phần nâng cao hiệu quả kinh



Mô hình trồng thử nghiệm cây sâm Bồ Chính tại vùng gò đồi huyện Triệu Phong

tế, tăng thu nhập và cải thiện đời sống cho người dân.

Báo cáo tại phiên làm việc cho thấy, nhiệm vụ đã xây dựng mô hình trồng thử nghiệm cây sâm Bồ Chính 1.000m² được áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và đầu tư hệ thống tưới phun sương. Kết quả phân tích đất, mẫu nước; Kết quả phân tích chất lượng mẫu củ sâm Bồ chính các chỉ tiêu phân tích đạt so với yêu cầu hàng hóa dược liệu. Xây dựng thành công 01 mô hình đạt chất lượng, năng suất cao: 7 - 9 tấn tươi/ha và đạt yêu cầu về chất lượng theo tiêu chuẩn. Hoàn thiện quy trình trồng cây sâm Bồ Chính khuyến cáo áp

dụng phù hợp địa bàn huyện Triệu Phong.

Sâm Bồ Chính có tên khoa học là *Abelmoschus sagittifolius*, thuộc họ cẩm quỳ là một dược liệu quý có nhiều tác dụng tốt cho sức khỏe. Loài cây này được phân bố ở khu vực các tỉnh miền Trung từ Nghệ An đến Phú Yên và một số tỉnh miền núi phía Bắc. Sâm Bồ chính được đưa vào trồng trên đất Quảng Trị trong 2 năm trở lại đây, riêng Triệu Phong thì đây là mô hình đầu tiên. Qua thử nghiệm, cây sâm Bồ Chính tương đối phù hợp với điều kiện khí hậu thổ nhưỡng vùng gò đồi huyện Triệu Phong.

Hải Yến

5 CÔNG NGHỆ SẤY PHỔ BIẾN TRONG NGÀNH SẢN XUẤT THỰC PHẨM

Sấy là công đoạn được đánh giá là quan trọng bậc nhất trong ngành công nghiệp sản xuất thực phẩm, bảo quản và chế biến nông sản. Máy sấy hoa quả, máy sấy thực phẩm hay máy sấy bất kỳ loại sản phẩm (nguyên liệu) nào khác cũng đều có sẵn trên thị trường, khách hàng khá dễ dàng tìm được những nhà cung cấp uy tín. Tuy nhiên, hiểu thế nào cho đúng từng loại máy sấy để lựa chọn cho phù hợp với sản phẩm cần sấy lại không phải điều dễ dàng bởi mỗi loại máy sấy sẽ khác nhau về nguyên lý, thông số sấy, và cả một số đặc điểm riêng biệt của từng sản phẩm sau sấy...



Phân loại phương pháp sấy

Quá trình sấy gồm 2 phương pháp:

Sấy tự nhiên: Tiến hành bay hơi bằng năng lượng tự nhiên như mặt trời, năng lượng gió... còn gọi là phơi sấy tự nhiên. Phương pháp này đỡ tốn nhiệt năng, nhưng không chủ động điều chỉnh được

vận tốc quá trình theo yêu cầu kỹ thuật, năng suất thấp,...

Sấy nhân tạo: Thường được tiến hành trong các loại thiết bị sấy để cung cấp nhiệt cho các vật liệu ẩm. Sấy nhân tạo có nhiều dạng, tùy theo phương pháp truyền nhiệt mà trong kỹ thuật sấy có thể được phân loại như sau: sấy thăng hoa, sấy tuần hoàn khí nóng, sấy bơm nhiệt, sấy lạnh, sấy năng lượng mặt trời. Mỗi loại sấy sẽ có những ưu điểm và nhược điểm riêng, cho phép người dùng áp dụng cho từng loại sản phẩm cụ thể.

Chi tiết về từng phương pháp sấy như sau:

Sấy thăng hoa

Sấy thăng hoa (freeze drying) là một kỹ thuật còn được gọi là "làm

khô lạnh” hay còn gọi là kỹ thuật khử nước, thường được sử dụng để bảo quản các loại nguyên liệu và thực phẩm, giúp thuận tiện hơn cho vận tải, cũng như giữ được các phẩm chất của sản phẩm ban đầu.

Công nghệ sấy thăng hoa không chỉ giữ cho sản phẩm luôn chất lượng tốt (các thành phần dinh dưỡng và hoạt chất sinh học, màu sắc, mùi, vị... gần như được bảo toàn không bị phá hủy) mà còn giữ được độ xốp mềm, khi ngâm vào nước sẽ nở trở lại và gần giống như nguyên liệu ban đầu.



Sấy thăng hoa được ứng dụng trong rất nhiều ngành công nghiệp bởi đặc tính ưu việt của nó. Hiện tại ở nước ta cũng đã có nhiều doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư công nghệ này. Tuy nhiên chi phí thiết bị và chuyển giao công nghệ còn cao.

Sấy tuần hoàn khí nóng

Đây là phương pháp thổi

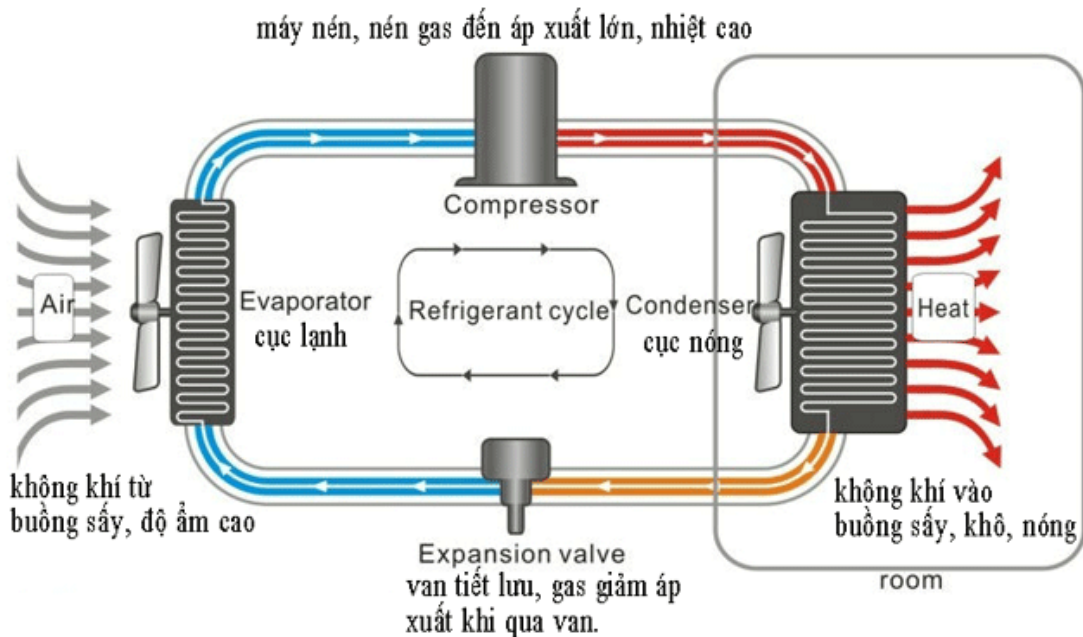
trực tiếp khí nóng ở điều kiện áp suất khí quyển vào vật liệu cần sấy. Nhiệt từ gió tách ẩm ra khỏi vật sấy, gió mang ẩm thoát ra bên ngoài. Phương pháp này có nguyên lý như quá trình phơi nắng nhưng có hiệu suất sấy cao hơn do lưu lượng gió và nhiệt đều hơn, sản phẩm sấy khô nhanh hơn.

Sấy tuần hoàn khí nóng được sử dụng rộng rãi trong việc sản xuất thuốc, chủ yếu để sấy khô các loại dược liệu cứng, vẫn còn nguyên dạng chưa được cắt lát hay dạng bột thường được gọi là đông dược. Ngoài ra, phương pháp sấy này còn được dùng để sấy khô những loại dược phẩm khác như thuốc bột, hạt, viên sủi, chai đóng gói,... hay thực phẩm, một số linh kiện điện tử.

Sấy bơm nhiệt

Sấy bơm nhiệt là sử dụng hệ thống bơm nhiệt kết hợp với bộ cấp nhiệt phụ để có thể điều chỉnh chính xác nhiệt độ sấy cần cung cấp cho buồng sấy, sử dụng hệ thống bơm nhiệt nhằm 2 mục đích chính là làm khô không khí sấy trước khi đưa trở lại buồng sấy và tận dụng nguồn nhiệt từ bơm nhiệt tạo ra để làm nóng khí sấy.

Điều quan trọng nhất của hệ thống là phương pháp tách ẩm để làm khô hoàn toàn không khí trước khi đưa trở lại lò sấy, yếu tố này giúp cho sản phẩm khô nhanh hơn dù sấy ở nhiệt độ thấp hay nhiệt độ cao. Tuy nhiên vì yếu tố



kỹ thuật nên các hệ thống sấy bơm nhiệt thường chỉ làm việc ở phạm vi nhiệt độ từ 10-60 độ C.

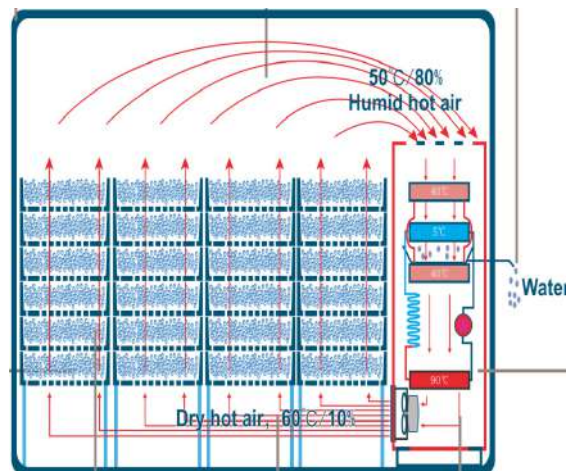
Sấy bơm nhiệt có ưu điểm giữ màu sắc sản phẩm đẹp hơn, giữ chất dinh dưỡng tốt, sấy nhanh khô ở nhiệt độ thấp so với các dòng máy sấy thông thường. Tuy nhiên giá thành máy là một yếu tố cần xem xét bởi cao hơn khá nhiều so với các dòng máy thông dụng khác.

Sấy lạnh

Sấy lạnh là phương pháp sấy bằng tác nhân là không khí rất khô ở nhiệt độ thấp hơn nhiệt độ sấy thông thường. Dải nhiệt độ sấy từ 35-65°C, độ ẩm không khí sấy vào khoảng 10-30%”

Máy sấy lạnh được cấu thành bởi một máy bơm nhiệt được đặt trong một tủ sấy hoặc một hầm sấy tùy theo quy mô. Máy bơm nhiệt

có một đầu nóng và đầu lạnh, đầu nóng sẽ cung cấp nhiệt lượng cho tác nhân sấy, còn đầu lạnh dùng để tách ẩm cho không khí sấy. Do đó, một số nơi, còn gọi máy sấy lạnh là máy sấy bơm nhiệt.



Phương pháp sấy lạnh có ưu điểm là tốc độ sấy nhanh hơn do không khí sấy đưa vào buồng sấy là rất khô; chất lượng vật sấy tốt hơn do được sấy ở nhiệt độ thấp hơn thông thường, không khí sấy

khô nên vật sấy không bị hầm, hấp, giữ được màu sắc đẹp hơn so với sấy nhiệt; tiết kiệm năng lượng (phương pháp sấy nhiệt mất 1kW điện mới tách được 1,2kg nước, còn phương pháp sấy lạnh 1kW điện có thể tách được 3kg nước).

Sấy năng lượng mặt trời

Nguyên lý hoạt động của máy sấy bằng năng lượng mặt trời trên cơ sở tận dụng nhiệt bức xạ mặt trời theo nguyên lý hiệu ứng nhà kính, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Hiệu suất của máy sấy năng lượng mặt trời có thể đạt 55-65%. Có thể nói thiết bị sấy này đã giúp tận dụng nguồn năng lượng rất lớn, siêu sạch là năng lượng mặt trời.

Tuy nhiên, công nghệ sấy bằng năng lượng mặt trời lại chưa được phát triển vì nhiều lí do như giá thành cao, đầu tư lớn, các lo lắng về công nghệ và tính ổn định của thời tiết...

Ngoài ra, cũng còn một số phương pháp sấy khác.



Máy sấy thăng hoa HR3 (5 khay – thép/inox) của Công Ty CP Máy Nông Nghiệp Santavi



Máy sấy công nghiệp AD 3 (Thép/inox) Máy sấy thăng hoa HR3 (5 khay – thép/inox) của Công Ty CP Máy Nông Nghiệp Santavi



Máy sấy bơm nhiệt KK08 Máy sấy thăng hoa HR3 (5 khay – thép/inox) của Công Ty CP Máy Nông Nghiệp Santavi

Nguồn: cesti.gov.vn

TÌM THẤY PEPTIDE CỘNG SINH KHÁNG NẤM Ở CÂY HỌ ĐẬU

*Nấm bệnh là một trong những tác nhân gây thiệt hại đáng kể đối với sản xuất nông nghiệp hàng năm. Trong đó, nấm *Botrytis cinerea* gây bệnh mốc xám là nỗi lo của nhiều nông dân trồng dâu tây, nho, cà chua... Họ thường sử dụng thuốc hóa học để diệt nấm, tuy nhiên hiệu quả giảm dần qua thời gian.*

Mới đây, các nhà khoa học của Trung tâm Danforth (Mỹ) gồm TS Dilip Shah, Siva Velivelli và Kirk Czymmek cùng các cộng tác viên của họ tại Phòng thí nghiệm quốc gia Tây Bắc Thái Bình Dương đã xác định được một phân nhóm peptide trong các nốt sần của cây họ đậu *Medicago truncatula* có hiệu quả trong việc ức chế sự phát triển của nấm gây ra bệnh nấm mốc xám. Kết quả nghiên cứu này đã được công bố trên Tạp chí Proceedings of the National Academy of Science cho thấy, peptide cộng sinh Antifungal NCR044 có cấu trúc độc đáo và cơ chế hoạt động nhiều mặt giúp bảo vệ thực vật.

Theo TS Dilip Shah, khả năng phát triển loại peptide này như một loại thuốc diệt nấm, sẽ cung cấp cho nông dân một giải pháp quản lý các nấm bệnh trước và sau thu hoạch, thân thiện với môi trường thay thế các thuốc hóa học trừ

nấm. Khi áp dụng cho cây trồng, các peptide cuối cùng sẽ phân hủy thành các axit amin trong đất và được sử dụng bởi các vi khuẩn có lợi như một nguồn năng lượng.

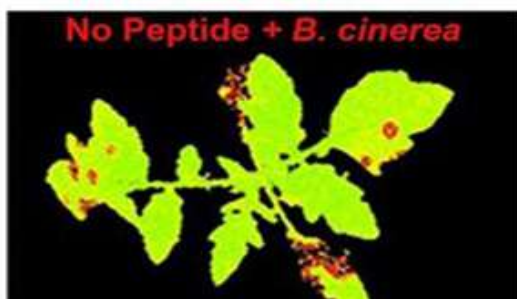
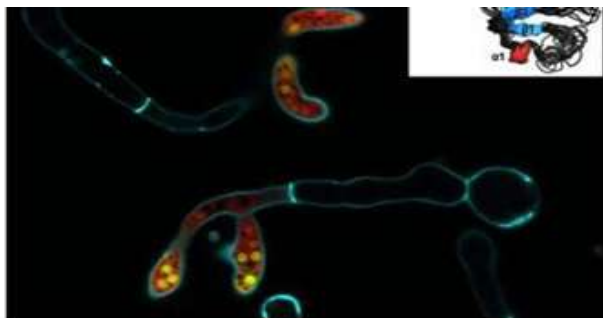
Medicago truncatula là họ hàng của cỏ linh lăng. Shah và nhóm của ông đã tổng hợp một lượng lớn peptide NCR044 tích điện cao chiết xuất từ các nốt sần của cây họ đậu này. Sau đó, họ sử dụng peptide ở nồng độ thấp xử lý cây thuốc lá và cà chua trong phòng thí nghiệm và chủng cây trồng với nấm mốc xám. Các cây thí nghiệm cho thấy hiệu quả phòng trừ đáng kể đối với bệnh nấm này.

Để hiểu cơ chế kháng khuẩn trong tế bào, các nhà khoa học của Phòng thí nghiệm quốc gia Tây Bắc Thái Bình Dương đã hợp tác với TS Czymmek (một nhà nấm học có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực này). Nhóm nghiên cứu đã quan sát được cách peptide liên kết với bào tử và chồi mầm

của nấm, cách nó được nội hóa và nơi nó xâm nhập vào bên trong tế bào nấm. Một phát hiện quan trọng ở đây là peptide tập trung trong nucleolus, nơi diễn ra quá trình lắp ráp ribosome.

Nhóm các nhà khoa học đặc biệt có chuyên môn về sinh học tế bào nấm và thực vật kết hợp với khả năng hình ảnh tiên tiến cho phép họ đưa ra những giải thích quan trọng và xác nhận giả thuyết của họ. Các nhà khoa học đã giải quyết cấu trúc ba chiều đầu tiên của một peptide đặc hiệu cho thấy cấu trúc peptide bị xáo trộn và thay đổi linh hoạt, dạng anti-parallel β -sheet ngắn, α -helix nhỏ, và khi bị oxy hóa thì ở dạng hai liên kết disulfide ổn định.

Một chất peptide chống nấm (cấu trúc ba chiều được hiển thị ở góc trên bên phải), khi nhuộm đỏ, chiếu huỳnh quang và hiển thị bằng kính hiển vi đồng tiêu, trở nên phân tán trong tế bào chất và tích tụ trong nhân của mầm bệnh nấm Botrytis cinerea. Canxi trắng (lục lam) được sử dụng để nhuộm thành tế bào và vách ngăn của tế bào nấm. Cây cà chua phun bào tử nấm cho thấy các khu vực giảm quang hợp (màu đỏ nhạt) do mầm bệnh gây hại (phía dưới bên trái). Cây được phun peptide kháng nấm NCR044 được bảo vệ khỏi tác hại của nấm (phía dưới bên phải)



Nguồn: Tạp chí KH&CN Việt Nam

XỬ LÝ VÀ BẢO QUẢN MỘT SỐ PHỤ PHẨM NÔNG NGHIỆP GIÀU CHẤT XƠ: QUI TRÌNH CHẾ BIẾN BẢO QUẢN NGỌN LÁ MÍA VÀ THÂN CÂY NGÔ SAU THU HOẠCH

1. Đặc điểm của ngọn lá mía và thân lá cây ngô làm thức ăn cho trâu bò

- Giá trị dinh dưỡng thấp: Hàm lượng protein rất thấp, tỷ lệ xơ cao và có cấu trúc phức tạp.

- Tính ngon miệng đối với gia súc thấp nên lượng ăn vào ít.

- Công kênh và chi phí vận chuyển cao

- Có tính mùa vụ rất cao, nên chỉ sử dụng được trong khoảng thời gian ngắn sau thu hoạch.

- Sản lượng sinh khối lớn: Ngọn lá mía chiếm 20 - 22% so với sản lượng mía cây

2. Mục đích

- Bảo quản được ngọn lá mía và thân lá cây ngô để giải quyết thức ăn quanh năm cho bò

- Tăng giá trị dinh dưỡng, tỷ lệ tiêu hóa và lượng ăn vào của bò

3. Quy trình chế biến

Bước 1: Chuẩn bị hố ủ hoặc túi ủ

Có nhiều loại hố ủ: hố ủ nổi, hố ủ chìm, hố ủ nửa nổi nửa chìm,

túi nylon ... Thường thì hố ủ nổi sẽ thuận tiện cho thao tác ủ và lấy thức ăn. Sau đây là cách làm hố nổi:

- Chọn địa điểm: cao ráo, dễ che đậy và thuận tiện cho việc ủ, lấy thức ăn cho bò

- Kích thước hố ủ: tùy thuộc vào lượng thức ăn cần ủ. Thường cứ 1m³ ủ được 5 tạ ngọn lá mía hoặc thân lá cây ngô. Hố ủ nên hẹp chiều ngang để dễ nén khi ủ. Hố ủ tiêu chuẩn xây mới trong các hộ mô hình ở Bình Định là hố đôi xây bằng gạch và xi măng có kích thước như sau: rộng (1m + 1m) X dài 2m X cao 1,5m. Như vậy diện tích nền của hố chế biến là 4m², chia làm 2 ngăn mỗi ngăn 3m³ và tổng cộng có thể chứa khoảng 6m³ nguyên liệu đưa vào ủ. Phía trước mỗi ngăn có làm cửa rộng 40cm với rãnh hai bên thành để lần lượt chấn từng tấm ván lên khi ủ và

tháo từng tấm ván ra khi dỡ lấy thức ăn được dễ dàng thuận tiện

- Hồ ủ phải chắc chắn, kín để khỏi thoát nước và ngăn chặn khí từ trong ra ngoài hay từ ngoài vào trong. Theo nguyên tắc đó, ta nên xây bằng gạch, bờ lô có tô trát kín hoặc có thể tận dụng những nơi có sẵn như ô chuồng lợn trống, bao, túi nylon dày...

Bước 2: Chuẩn bị nguyên vật liệu, dụng cụ

- Nguyên liệu: Ngọn lá mía hoặc thân lá cây ngô đã băm nhỏ (1 - 3cm) 100kg + Bột sắn hoặc cám gạo 10kg + Muối ăn 0,5kg

- Dụng cụ: Máy băm chuyên dùng, ngọn lá mía và thân lá cây ngô; thúng hoặc chậu lớn, cào trộn, cân, tấm che (nylon, bao tải cũ,...).

Bước 3: Tiến hành ủ

+ Cân ngọn lá mía hoặc thân lá cây ngô đã băm nhỏ rải đều ra nền xi măng hoặc tấm bạt

+ Cân một lượng muối và bột sắn hoặc cám gạo theo tỉ lệ (cứ 10kg thức ăn + 1kg bột và 50 gam muối ăn (1/5 lon sữa bò))

+ Rải đều muối ăn và bột lên ngọn lá mía hoặc thân lá cây ngô rồi trộn thật đều các nguyên liệu này

+ Cho hỗn hợp đã trộn đều

vào hồ ủ hay túi ủ đã chuẩn bị sẵn

+ Làm tương tự như vậy cho đến khi đầy hồ ủ.

+ Khi hồ đã đầy thì phủ toàn bộ bằng tấm che cho thật kín, trên cùng có thể trát bùn, đắp đất hoặc dùng vật nặng như ván, bờ lô, gạch,... đè lên để đảm bảo khối ủ kín.

+ Nếu ủ trong túi thì cho hỗn hợp đã trộn đều vào túi nilon, nén kỹ rồi buộc chặt. Đặt các bao này vào nơi sạch sẽ, tránh nắng, mưa, ẩm ướt.

Bí quyết để ủ chua ngọn lá mía và thân lá cây ngô thành công là:

Băm nhỏ, trộn thật đều, nén thật chặt, che thật kín *Chú ý:*

+ Ngọn lá mía và thân lá cây ngô càng tươi thì chất lượng thức ăn ủ được càng tốt, thức ăn đưa vào ủ không để bị lẩn đất bùn.

+ Có thể kết hợp cả ngọn lá mía với thân lá cây ngô, cây cỏ voi trong cùng 1 hồ ủ.

+ Quá trình ủ phải tiến hành trong thời gian ngắn thì chất lượng khối ủ sẽ tốt hơn.

+ Để đảm bảo yếm khí, hồ ủ nên được lót lớp ni-lon hoặc bao tải.

+ Không làm rách túi ủ.

Bước 4: Theo dõi hố ủ và đánh giá chất lượng thức ăn sau khi ủ.

+ Sau vài ngày, khối ủ có thể phồng lên phía trên và sau đó xẹp xuống, cần phải sửa tấm che lại để khối ủ luôn luôn được đậy kín.

+ Ngọn lá mía hay thân lá cây ngô ủ tốt thì có màu nâu sáng, không quá khô, không quá ướt, có mùi thơm chua nhẹ. Hố ủ tốt phải là hố có chất lượng thức ăn tốt đồng đều, không bị khô mốc, hoặc ướt mủn, không có nước đọng trong hố ủ.

4. Dỡ khối ủ và lấy thức ăn cho trâu bò ăn

+ Thức ăn ủ được sau 2 - 3 tuần thì có thể lấy cho trâu bò ăn. Lấy ra đến đâu thì cho gia súc ăn hết đến đấy, lấy theo từng góc của hố ủ, phần còn lại tiếp tục đậy kín như cũ.

+ Không nên cho trâu bò ăn hoàn toàn bằng thức ăn ủ chua mà phải kết hợp với các loại thức ăn khác như cỏ tươi, rơm rạ, cây họ đậu,...

+ Ngọn lá mía và thân lá cây ngô ủ chua có hàm lượng đạm thấp nên khi cho trâu bò ăn cần bổ sung thêm các nguồn thức ăn giàu đạm như cây cỏ họ đậu, u rê, bột cá,... mới mang lại hiệu quả cao.

+ Có thể cho trâu bò ăn hoàn toàn ngọn lá mía và thân lá cây ngô ủ chua mà không sợ ngộ độc. Tuy vậy, mỗi ngày chỉ nên cho ăn tối đa từ 10 - 15kg/con.

Nguồn: Tài liệu tập huấn thuộc dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong chăn nuôi bò nhằm chuyển đổi sinh kế cho người dân ở vùng cát ven biển chịu ảnh hưởng sự cố môi trường biển tỉnh Quảng Trị”

06 GÓI HỖ TRỢ VỀ TRUYỀN THÔNG CHO STARTUP VIỆT TRƯỚC BỐI CẢNH COVID-19

Văn phòng Đề án 844, Bộ KH&CN vừa công bố thông tin 6 gói hỗ trợ về truyền thông và chuyển đổi số dành cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (ĐMST), mang đến những hỗ trợ thiết thực về việc quảng bá mô hình kinh doanh, phát triển thị trường cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST trước bối cảnh khó khăn từ đại dịch COVID-19.



Mới đây, Văn phòng Đề án 844, Bộ KH&CN phối hợp tổ chức Hội thảo: “Chiến lược truyền thông của startup: Định vị thương hiệu - Phát triển thị trường” với sự tham dự của hơn 150 Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, người làm truyền thông, đại diện từ các cơ quan thông tấn báo chí cùng đại diện các đơn vị cung cấp

dịch vụ truyền thông trong nước và quốc tế. Bên cạnh đó, Lễ công bố thông tin 06 gói hỗ trợ về truyền thông và chuyển đổi số dành cho doanh nghiệp KN ĐMST cũng mang đến những hỗ trợ thiết thực về việc quảng bá mô hình kinh doanh, phát triển thị trường cho doanh nghiệp KN ĐMST trước bối cảnh khó khăn từ đại dịch.

Theo ông Phạm Dũng Nam, Giám đốc Đề án 844, trong những năm vừa qua, “*Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025*” (Đề án 844) đã dành nhiều nguồn lực và tâm huyết để phát triển truyền thông cho khởi nghiệp ĐMST, nhằm thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp, khuyến khích ĐMST trong cộng đồng. Cụ thể, trong 5 năm triển khai Đề án, có 16 đơn vị nhận nhiệm vụ truyền thông hỗ trợ cho hơn 200 doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST trên cả nước với những bước chuyển biến trong tư duy làm truyền thông cũng như cách tiếp cận truyền thông cho khởi nghiệp ĐMST.

Ông Phạm Dũng Nam cho biết, các gói hỗ trợ được đánh giá là đa dạng về hình thức như tư vấn xây dựng kênh và sản xuất nội dung quảng cáo; hỗ trợ việc truyền thông trên báo giấy/nền tảng mạng xã hội; sản xuất các nội dung giới thiệu startup hay tổ chức các hội nghị kết nối cho các start-up được tuyển chọn hỗ trợ truyền thông,... nhằm giúp cho startup quảng bá mô hình kinh doanh, đồng thời phát triển thị trường và thu hút đầu tư cho doanh nghiệp.

Bà Natalie Đỗ - Giám đốc Phát triển toàn cầu của start-up Việt tại Silicon Valley ELSA Speak khẳng định, truyền thông cần phải đúng định hướng, phải trả lời được câu hỏi giá trị mà doanh nghiệp mang

lại cho thị trường là gì, bên cạnh đó cũng cần tận dụng các nguồn lực hỗ trợ, tận dụng truyền thông để quảng bá sản phẩm.

Ông Phạm Dũng Nam cũng thông tin cụ thể về 6 gói hỗ trợ truyền thông cho start-up Việt trong bối cảnh bị ảnh hưởng do dịch bệnh COVID-19.

Thứ nhất là “*Truyền thông Phát triển thị trường cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST*”: Gói hỗ trợ này kéo dài đến hết năm 2020, với các hoạt động chính như tổ chức Hội nghị kết nối cung cầu start-up ngành logistics và phát triển thị trường cho start-up thương mại điện tử. Bên cạnh đó, gói hỗ trợ truyền thông còn quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST ra quốc tế, nhằm kết nối và mở rộng thị trường, thương mại hóa sản phẩm.

Thứ hai là “*Truyền thông hỗ trợ startup kiểm nghiệm thị trường và thu hút đầu tư trong nước - quốc tế*”: Vận hành từ 1/8 đến 1/9 năm 2020, gói hỗ trợ tư vấn xây dựng kênh và sản xuất nội dung quảng cáo trên nền tảng Tiktok cho khoảng 15-20 start-up đăng ký đầu tiên. Cụ thể, gói giúp các start-up sáng tạo các nội dung giới thiệu doanh nghiệp, xu hướng khởi nghiệp, kiểm nghiệm các ý tưởng khởi nghiệp mới và hỗ trợ phát triển hệ sinh thái các kênh truyền thông của Công ty Cổ phần Sáng

tạo Lê Minh.

Thứ ba là “*Truyền thông nhằm quảng bá các điển hình hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo*”: Gói hỗ trợ này dành cho 30-50 start-up, gồm 12 chương trình talkshow trên VOV1 và Truyền hình Nhân dân, với sự đồng hành của các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp. Dự án kéo dài 12 tháng tính từ thời điểm hiện tại đến tháng 6/2021. Đồng thời, May Media tham gia hỗ trợ truyền thông trên nền tảng mạng xã hội, với mục tiêu đạt 20 triệu lượt tiếp cận, 700.000 lượt tương tác, 750.000 lượt xem. Bên cạnh đó, chương trình hứa hẹn thu hút 200.000 lượt tiếp cận từ kênh báo chí truyền thống cho các dự án khởi nghiệp ĐMST.

Thứ tư là “*Truyền thông nhằm quảng bá sản phẩm, mô hình kinh doanh của doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST tập trung ở khu vực Miền Trung - Tây Nguyên để kiểm nghiệm và phát triển thị trường*”: Triển khai từ tháng 8/2020, gói hỗ trợ dành cho 40 start-up được tuyển chọn. Cụ thể, gói thực hiện các nội dung truyền thông trên báo điện tử, báo giấy,

truyền hình và các kênh mạng xã hội cho các doanh nghiệp được lựa chọn, đảm bảo 40 triệu lượt tiếp cận và 1 triệu lượt tương tác.

Thứ năm là “*Gói hỗ trợ khởi nghiệp VietChance 2020*”: Gói hỗ trợ dành cho 12-15 start-up, triển khai tháng 8-10/2020. Các doanh nghiệp được lựa chọn sẽ tham gia các hoạt động truyền thông trên kênh truyền hình VTC10. Bên cạnh đó, chương trình tạo cơ hội cho các start-up trẻ tham gia các sự kiện do NetViet tổ chức về khởi nghiệp ĐMST, nhằm kết nối đầu tư trong nước và quốc tế.

Thứ sáu là “*Gói hỗ trợ Cloud Booster của Cloud Ace Vietnam*”: Triển khai đến hết năm 2020, gói hỗ trợ bao gồm 8 giờ technical support cùng 500 USD trong quá trình sử dụng dịch vụ trên nền tảng Google Cloud (GCP) cho mỗi doanh nghiệp start-up. Bên cạnh đó, Cloud Ace còn tổ chức workshop hướng dẫn tổng quan về GCP, tặng 50 thẻ để thực hành trên Qwiklabs - nền tảng mô phỏng và cung cấp cho người dùng những hướng dẫn chi tiết để làm việc với GCP.

Nguồn: Cục Thông tin KH&CN Quốc gia

QUẢN LÝ RÁC THẢI NHỜ CÔNG NGHỆ

Rác thải sinh hoạt đang là mối nguy hại đối với môi trường và cuộc sống của con người. Với sự phát triển nhanh chóng của thế giới hiện tại, rác thải ngày càng được sinh ra nhiều hơn. Nhiều chất thải cũng đồng nghĩa với ô nhiễm môi trường ngày càng trầm trọng. Vì vậy, việc phân loại rác thải là việc làm hết sức cần thiết, giúp cho môi trường trên hành tinh ngày càng xanh-sạch-đẹp hơn. Tuy nhiên, không phải ai cũng thực hiện nghiêm túc công việc này. Nhiều người đã quen với việc loại bỏ rác thải chỉ trong một chiếc túi nilon, điều này gây ảnh hưởng không nhỏ đến công tác bảo vệ môi trường. Trước thực tế này, nhiều đơn vị đã nghiên cứu và đưa ra giải pháp nhằm hỗ trợ việc phân loại rác thải.

Từ GRAC tại thành phố mang tên Bác

Tại thành phố Hồ Chí Minh, mới đây có một ứng dụng được nhiều người dân biết đến mang tên GRAC do các cán bộ tại Trung tâm ứng phó sự cố an toàn môi trường Tp. Hồ Chí Minh thực hiện. Giới thiệu về ứng dụng mới mẻ này, anh Nguyễn Trọng Minh-Giám đốc Trung tâm cho biết: “GRAC có nghĩa là Gom rác, được ứng dụng

trên hai nền tảng: web và thiết bị di động nhằm quản lý rác thải thông minh. Ứng dụng có nhiều tính năng như: Thanh toán tiền rác online, theo dõi lịch trình thu gom rác, vị trí phương tiện thu gom, mạng lưới mua bán ve chai công nghệ, trao đổi đồ cũ, hướng dẫn thực hiện phân loại rác, gửi phản ánh vấn đề vệ sinh môi trường... Ý tưởng ra đời của dự án là trong thực tiễn, nhóm nhận thấy chưa có sự kết nối chặt chẽ giữa chính quyền, người dân, với các đơn vị thu gom rác và dường như các bên cũng chưa quan tâm nhiều đến vấn đề quản lý rác thải. Nhận thấy những bất cập trên và nhóm đã đưa ra ý tưởng xây dựng ứng dụng kết nối người dân, chính quyền và đơn vị thu gom rác. Mục đích thứ hai là giúp tuyên truyền phân loại hiệu quả hơn, dù hiện nay việc thông tin đã có trên báo, đài, truyền hình, internet... nhưng thường theo đợt phát động như: Ngày Môi trường thế giới, ngày Rừng thế giới, ngày Nước thế giới, Giờ trái đất...

Điểm đặc biệt của ứng dụng chính là tính năng phân loại rác. Cụ thể, ứng dụng sẽ cung cấp cho người dân những hướng dẫn, thông báo chính xác nhất căn cứ theo các văn bản quy phạm phát

luật còn hiệu lực do Nhà nước ban hành về phân loại rác tại nguồn nói riêng và thu gom rác nói chung. Với các tính năng này, các hộ gia đình sẽ nắm được lịch trình cụ thể, khoảng thời gian di chuyển và loại rác sẽ thu gom trong ngày, từ đó chủ động phân loại rác. Đối với các loại rác thải điện tử hay rác thải xây dựng, các gia đình chỉ cần đăng tải thông tin lên ứng dụng, các công ty xử lý rác sẽ biết để đến thu gom.



Với phế liệu, nhóm nghiên cứu thiết lập hệ thống mạng lưới ve chai công nghệ. Tiện ích này giúp những người mua vỏ chai sẽ biết được ở đâu đang có loại phế liệu gì và đến tận nơi thu gom. Ngoài ra có nhiều tính năng đi kèm như tặng đồ từ thiện, ứng phó với sự cố môi trường.

Chia sẻ về những ngày đầu tiên dự án GRAC ra đời, Hoàng Thị Kim Phụng, một thành viên trong dự án cho biết: “Ban đầu, tiêu chí của GRAC cũng đơn giản là phân loại và thanh toán tiền rác nhưng

quá trình triển khai, dự án đã nhận được nhiều đóng góp ý kiến của nhân dân, từ đó mở rộng các tính năng như checking lịch trình thu gom rác, các loại rác nào thu gom vào ngày nào (vô cơ, hữu cơ...). Với tính năng phế liệu, đây có thể coi là một platform công nghệ tương tự như gọi xe khi kết nối những người thu gom và những người có phế liệu.

Ngoài các tính năng trên, sự thuận tiện chính là yếu tố quan trọng mà đội ngũ phát triển ứng dụng GRAC hướng tới. Đó là việc xây dựng giao diện thân thiện, dễ sử dụng, thanh toán online nên ngay cả với những người không thông thạo về công nghệ cũng có thể dễ dàng sử dụng ứng dụng. Đặc biệt hữu ích cho những cán bộ công nhân viên hay những người bận rộn thường hay quên thời điểm thu gom rác hay đóng phí vì ứng dụng sẽ báo lên hệ thống như một dạng tin nhắn điện thoại.

Hiện ứng dụng đã được triển khai tại Phường 6, Quận 3. Qua đó nâng cao ý thức của người dân trong việc phân loại rác, tái sử dụng, tái chế những sản phẩm còn hữu dụng, thực hiện theo chủ trương của TP Hồ Chí Minh. Sau 6 tháng triển khai, kết quả toàn phường đã thực hiện phân loại rác thành công, đạt 70%. Đội ngũ dự án GRAC đang tiếp tục triển khai

dự án tại quận Phú Nhuận và dự kiến đến hết năm 2022 sẽ triển khai áp dụng trên toàn thành phố.

Về những khó khăn khi xây dựng dự án, anh Nguyễn Trọng Minh cho biết: “Khi ứng dụng hoàn thành cũng là thời điểm những chính sách của thành phố thay đổi liên tục. Vì vậy, việc cập nhật và chỉnh sửa liên tục và cho đến giờ vẫn đang tiếp tục. Thực tế với nhiều app, từ khi lên ý tưởng đến thực tế cũng phải chỉnh sửa nhiều lần, đây lại là app trong lĩnh vực đặc thù nên cũng có nhiều khó khăn. Khuyh hướng của GRAC là tạo ra ứng dụng gần gũi hơn

nữa với người dùng khi triển khai trên diện rộng”.

Đến ứng dụng “Đổi tác tích điểm” MGREEN tại thủ đô

Đến khu chung cư Dương Nội, tôi bất ngờ khi thấy người dân tập trung nhận các rỏ nhựa đựng rác. Thay vì vứt các loại chai lọ, kim loại, pin, giấy, nhựa... vào trong 1 túi như trước, giờ đây các loại rác thải sẽ được làm sạch và để riêng vào các rỏ đựng rác. Khi hỏi người dân thì được biết, hoạt động này nằm trong dự án thu gom rác thải tái chế tại các khu Chung cư có tên gọi mGreen.



Để sử dụng ứng dụng mGreen, người tham gia sẽ được cấp thẻ tích điểm điện tử và được hướng dẫn cách nhận biết, phân loại rác tái chế vào thùng nhựa. Đến khi đầy thùng, chỉ bằng một thao tác nhấn kết nối tới bên thu gom, dựa vào lượng rác thải tái

chế do bên thu gom xác định, hộ dân sẽ được tích điểm vào thẻ để có thể mua sắm.

Chia sẻ cụ thể về dự án, bạn Trần Thị Thoa - Đồng sáng lập dự án mGreen cho biết: “Từ năm 2020-2022, dự án sẽ mở rộng ra

các khu vực dân cư tại các khu chung cư. Sở dĩ chọn các khu chung cư vì đây thường tập trung các đối tượng, gia đình trẻ, vì vậy việc nhận thức cũng nhanh hơn và đặc biệt các gia đình trẻ sẽ có cơ hội giáo dục, tuyên truyền cho con cái với mục tiêu hướng đến là công dân toàn cầu”

Trên thế giới, quan niệm về đô thị thông minh hiện nay là phải gắn liền với việc phân loại rác thải tại nguồn. Vì vậy, xử lý rác thải đang là vấn đề mà các thành phố lớn luôn muốn huy động các nguồn lực để chung tay xử lý.

Chính vì thế, các sáng kiến như GRAC hay còn gọi là mGreen được nhiều người ủng hộ. Khởi nghiệp công nghệ đối với lĩnh vực vệ sinh môi trường là một hướng đi mới đầy khó khăn, thử thách bằng việc tìm tòi phát triển công nghệ phần mềm, tìm kiếm xu thế người sử dụng..., các nhóm nghiên cứu đã tạo nên nền tảng phát triển Hệ sinh thái công nghệ xanh góp phần xây dựng đô thị thông minh trong tương lai./.

*Nguồn: Bản tin Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo,
Cục Thông tin KH&CN Quốc gia*

TĂNG CƯỜNG, ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VIỆT NAM NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

Ngày 20/7/2020, UBND tỉnh Quảng Trị đã ban hành Quyết định số 1928/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh” và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (Kế hoạch).

Mục tiêu chung của Kế hoạch là Phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng dịch vụ kỹ thuật đo lường theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng hội nhập quốc tế và nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho hoạt động doanh nghiệp, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội, nhu cầu phát triển đo lường của tỉnh. Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành chủ lực của tỉnh áp dụng mô hình chuỗi cung ứng tiên tiến như: Công nghiệp phụ trợ, dịch vụ logistics, nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng, dệt may xuất khẩu, chế biến nông sản – thực phẩm, dược liệu, đóng gói bao bì...; xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp; tăng cường hoạt động đo lường gắn với hoạt động doanh nghiệp. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động đa dạng các nguồn lực trong xã

hội để đóng góp phát triển hoạt động đo lường. Áp dụng hiệu quả bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến sâu rộng về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp.

Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường. Phổ biến ít nhất 10 phóng sự phát sóng trên Đài

Phát thanh và Truyền hình tỉnh; 20 bài báo đăng tải trên trang Thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ; Báo quảng trị và các tạp chí khác;

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 200 cán bộ công chức, viên chức và người tham gia hoạt động đo lường;

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. Hướng dẫn cho ít nhất 100 doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường. Hỗ trợ ít nhất 20 doanh nghiệp (bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân) áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường;

- Đầu tư tăng cường trang thiết bị đáp ứng chức năng, nhiệm vụ được giao và các yêu cầu thực tiễn đặt ra. Có đủ năng lực để thực hiện kiểm định được tối thiểu 60% phương tiện đo thuộc Danh mục phương tiện đo bắt buộc phải thực hiện kiểm định trên địa bàn tỉnh.

Mục tiêu cụ thể từ năm 2026 đến năm 2030

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp

luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường. Phổ biến ít nhất 20 phóng sự phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; 30 bài báo đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ; Báo Quảng Trị và các tạp chí khác;

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho ít nhất 300 cán bộ công chức, viên chức và người tham gia hoạt động đo lường;

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. Hướng dẫn cho ít nhất 200 doanh nghiệp triển khai Chương trình đảm bảo đo lường. Hỗ trợ cho ít nhất 20 doanh nghiệp (bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân) áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường;

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường, ít nhất 01 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu

chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

- Đầu tư tăng cường trang thiết bị đáp ứng được chức năng, nhiệm vụ được giao và các yêu cầu thực tiễn đặt ra. Có đủ năng lực để thực hiện kiểm định được tối thiểu 70% phương tiện đo thuộc Danh mục phương tiện đo bắt buộc phải thực hiện kiểm định trên địa bàn tỉnh.

Để triển khai thực hiện, Kế hoạch đã đưa ra 06 nhóm nhiệm vụ và giải pháp thực hiện bao gồm:

1. Áp dụng cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp.

2. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường.

4. Triển khai công tác hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa.

5. Hợp tác với các địa phương trong công tác nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ về đo lường; Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm với các địa phương có hệ thống đo lường phát triển.

6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về hoạt động đo lường.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

QUI ĐỊNH MÃ ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỤC VỤ KẾT NỐI, CHIA SẼ DỮ LIỆU

Ngày 22/7/2020 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương.

Mã định danh điện tử của cơ quan, tổ chức là chuỗi ký tự để phân biệt, xác định duy nhất các cơ quan tổ chức khi kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương.

Mã định danh điện tử của các bộ, ngành, địa phương

Mã định danh điện tử của các bộ, ngành, địa phương là chuỗi ký tự có độ dài tối đa 35 ký tự và được chia thành các nhóm ký tự. Các ký tự gồm: dấu chấm (.), các chữ số từ 0 đến 9 và các chữ cái từ A đến X (dạng viết hoa trong bảng chữ cái tiếng Anh). Mỗi nhóm ký tự được sử dụng để xác định các cơ quan, tổ chức tại cấp tương ứng; các nhóm ký tự được phát triển từ trái qua phải và được phân tách với nhau bằng dấu chấm.

Nhóm ký tự thứ nhất, ở vị trí ngoài cùng bên trái trong Mã định danh điện tử của các bộ, ngành, địa phương quy định tại khoản 1 Điều này để xác định các cơ quan, tổ chức cấp 1 (gọi là Mã cấp 1). Mã

cấp 1 có dạng MX_1X_2 , trong đó: M là chữ cái trong phạm vi từ A đến Y, X_1 , X_2 nhận giá trị là một trong các chữ số từ 0 đến 9. Quy định chi tiết cơ quan, tổ chức cấp 1 và Mã cấp 1 của các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức đặc thù tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

Các nhóm ký tự nối tiếp sau Mã cấp 1 trong Mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 2 Điều này lần lượt xác định các cơ quan, tổ chức từ cấp 2 trở đi; cơ quan, tổ chức tại một cấp nhất định trừ cấp 1 là các đơn vị thuộc, trực thuộc cơ quan, tổ chức cấp liền trước.

Mã định danh điện tử của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh

Mã định danh điện tử của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh là chuỗi ký tự biểu diễn tương ứng mã số doanh nghiệp, mã số hợp tác xã, mã số hộ kinh doanh theo quy định pháp luật hiện hành về mã số doanh nghiệp,

mã số hợp tác xã và mã số hộ kinh doanh.

Mã định danh điện tử của cơ quan, tổ chức khác

Mã định danh điện tử của cơ quan, tổ chức không thuộc quy định tại Điều 4, Điều 5 Quyết định này là chuỗi ký tự bao gồm hai thành phần nối tiếp nhau; không có ký tự để phân tách giữa các thành phần; thành phần thứ nhất, ở vị trí ngoài cùng bên trái là mã xác định lược đồ định danh, thành phần tiếp theo là mã xác định cơ quan, tổ chức trong lược đồ định danh.

Mã xác định lược đồ định danh được quy định tại khoản 1 Điều này được xây dựng theo các nguyên tắc sau:

- Bao gồm 3 ký tự có dạng Zxy; bắt đầu bằng chữ cái “Z” viết hoa; x, y nhận giá trị là một trong các chữ số từ 0 đến 9.

- Các mã xác định lược đồ định danh được sử dụng tuần tự, bắt đầu là Z01, cuối cùng là Z99.

- Mã xác định lược đồ định danh cho mỗi lược đồ định danh của cơ quan, tổ chức là duy nhất và chỉ được sử dụng một lần

Mã xác định cơ quan, tổ chức trong lược đồ định danh quy định tại khoản 1 Điều này có độ dài tối đa 32 ký tự và có cấu trúc được quy định trong lược đồ định danh.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/9/2020./.

BAN HÀNH QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ PIN LITHIUM CHO THIẾT BỊ CẦM TAY

Ngày 09/7/2020, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Thông tư số 15/2020/TT-BTTTT về việc Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về pin lithium cho thiết bị cầm tay.

Quy chuẩn này bao gồm các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu làm cơ sở kỹ thuật cho việc quản lý, đánh giá chất lượng pin lithium cho thiết bị cầm tay gồm pin lithium rời hoặc lắp trong điện thoại di động, máy tính bảng và máy tính xách tay. Quy chuẩn này áp dụng đối với sản phẩm, hàng hóa pin lithium có mã số HS quy định tại Phụ lục B. Quy

chuẩn không áp dụng đối với pin lithium rời là pin sạc dự phòng.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2021. Thông tư số 07/2016/TT-BTTTT 17/3/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về pin lithium cho thiết bị cầm tay” hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2021./.